

KẾ HOẠCH

Trợ giúp đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh đắk Lắk năm 2020

Căn cứ hướng dẫn tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thông tư số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài Chính hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thông tư số 05/2019/TT-BKHĐT ngày 29/03/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; UBND tỉnh xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí Ngân sách trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đắk Lắk năm 2020, cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2019

1. Tình hình trợ giúp đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2019

Để triển khai công tác trợ giúp đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2019; nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có thêm kiến thức về quản lý, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Kế hoạch số 6591/KH-UBND ngày 07/8/2018 về việc trợ giúp đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đắk Lắk năm 2019, theo đó trong năm 2019 tỉnh tổ chức 07 khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp và khởi sự kinh doanh, với tổng kinh phí dự kiến thực hiện là 579,4 triệu đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 173,6 triệu đồng, Ngân sách tỉnh 128,3 triệu đồng, còn lại 277,5 triệu đồng từ nguồn tài trợ, huy động bên ngoài và từ nguồn thu phí của học viên tham gia lớp học).

Tuy nhiên, thực tế đến nay nguồn vốn Trung ương chưa bố trí, đồng thời việc huy động từ các nguồn vốn bên ngoài rất hạn chế, hiện nay Ngân sách tỉnh chỉ cân đối và bố trí cho Kế hoạch trợ giúp đào tạo năm 2019 là 126 triệu đồng,

đáp ứng khoảng 21,75% nhu cầu Kế hoạch năm 2019 (giao Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai thực hiện). Với nguồn kinh phí đã bố trí, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức 04 khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp và khởi sự kinh doanh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa với khoảng 205 lượt học viên tham gia. Nội dung đào tạo tập trung vào các chuyên đề về khởi sự kinh doanh (một số vấn đề cơ bản trong Quản trị tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp); tư duy chiến lược, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, những vấn đề về thị trường và marketing trong khởi sự doanh nghiệp... và các chuyên đề về quản trị doanh nghiệp (kỹ năng bán hàng, những vấn đề cơ bản về hoạt động triển lãm thương mại của doanh nghiệp, làm sao để đàm phán và ký kết hợp đồng thành công); lãnh đạo bản thân, những kỹ năng cần thiết cho nhà lãnh đạo doanh nghiệp...

2. Thuận lợi, khó khăn hạn chế trong quá trình thực hiện

a) Thuận lợi

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ đặc biệt là doanh nghiệp khởi nghiệp hiện nay được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, trong đó chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Chương trình khung về trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thiết kế phù hợp với từng đối tượng doanh nghiệp; đội ngũ giảng viên có năng lực và giàu kinh nghiệm thực tiễn.

- Chủ doanh nghiệp, đặc biệt là đội ngũ các doanh nghiệp khởi nghiệp ngày càng quan tâm đến phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, thông qua việc tham gia tích cực, đầy đủ các khóa đào tạo và mong muốn được tham gia nhiều khóa đào tạo trong tương lai.

b) Khó khăn, hạn chế

Hoạt động đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp tuy đã được thực hiện nhưng kết quả chưa như mong đợi, số lượng người được đào tạo chưa được nhiều, chưa đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, kinh phí đầu tư cho hoạt động này còn thấp so với nhu cầu, xuất phát từ các nguyên nhân:

- Nguồn vốn bố trí cho hoạt động trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực doanh nghiệp nhỏ và vừa còn hạn chế. Trong các năm qua, nguồn vốn Trung ương chưa bố trí kinh phí cho địa phương, Ngân sách tỉnh thì còn khó khăn, vì vậy chưa đảm bảo được nhu cầu vốn mà Kế hoạch đề ra.

II. Kế hoạch thực hiện trợ giúp đào tạo năm 2020

1. Mục tiêu trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020

Nhằm triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 gắn với thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các Nghị định hướng dẫn thi hành (Nghị định 34/2018/NĐ-CP, Nghị định 38/2018/NĐ-CP và Nghị định 39/2018/NĐ-CP của Chính phủ), phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp của địa phương; đồng thời, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, cung cấp cho doanh nghiệp những kiến thức thiết thực trong tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp đúng theo quy định của pháp luật góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, bình đẳng, ổn định, an toàn, nâng cao sức cạnh tranh và phát triển bền vững cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần phát triển kinh tế xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020

Ước đến ngày 30/9/2019, toàn tỉnh có 860 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với tổng vốn điều lệ 10.516 tỷ đồng, bằng 81,90% kế hoạch (kế hoạch năm 2019 thành lập mới 1.050 doanh nghiệp), tăng 16,69% so với cùng kỳ năm 2018 và 75 chi nhánh đăng ký hoạt động (trong đó, có 58 chi nhánh của doanh nghiệp ngoài tỉnh). Lũy kế đến ngày 30/9/2019, trên địa bàn tỉnh có 8.066 doanh nghiệp đang hoạt động và 748 doanh nghiệp có trụ sở chính ở tỉnh ngoài đăng ký thành lập và hoạt động hình thức chi nhánh tại tỉnh; tính cả các đơn vị này thì đến nay tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh là 8.814 đơn vị.

Hiện nay, tỉnh đang tập trung tuyên truyền, vận động, hỗ trợ các hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, bình đẳng hướng tới mục tiêu phát triển phấn đấu đến năm 2020 toàn tỉnh có từ 10.000 – 12.000 doanh nghiệp hoạt động, xây dựng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững (trong đó, có khoảng 10% doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn, nguồn lực mạnh).

Căn cứ tiềm năng thế mạnh và tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, các chính sách hỗ trợ của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn có liên quan, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch trợ giúp đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020, cụ thể như sau:

- Số khóa đào tạo dự kiến: 08 khóa, tổng số học viên tham gia 320 học viên, trong đó có 02 khóa đào tạo khởi sự doanh nghiệp, 06 khóa quản trị kinh doanh.

- Đối tượng tập huấn: Là các chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa và các cá nhân, tổ chức, hộ kinh doanh có nguyện vọng khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh tại tỉnh.

- Nội dung khóa đào tạo:

+ Đào tạo khởi sự doanh nghiệp: Một số vấn đề về nhận thức kinh doanh và ý tưởng kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh; thị trường và marketing trong khởi sự doanh nghiệp; tổ chức sản xuất và vận hành doanh nghiệp; kiến thức và kỹ năng cần thiết thành lập doanh nghiệp; quy định pháp lý khi thành lập doanh nghiệp; quản trị tài chính trong khởi sự doanh nghiệp; tuyển dụng, đào tạo nhân sự trong khởi sự doanh nghiệp; kế toán, thuế khi thành lập doanh nghiệp; thủ tục hành chính và chính quyền; sáng tạo ý tưởng kinh doanh cho khởi sự doanh nghiệp; khởi sự doanh nghiệp trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo....

+ Đào tạo quản trị doanh nghiệp: Một số vấn đề về quản trị kinh doanh; quản trị chiến lược; quản trị nhân sự; quản trị marketing; quản trị dự án đầu tư; quản trị tài chính; quản trị sản xuất; quản lý chất lượng; quản trị rủi ro; quản trị chi phí; quản lý kỹ thuật và công nghệ; quản trị hậu cần kinh doanh; quản trị kinh doanh trong xu thế cách mạng công nghiệp 4.0; thương hiệu và sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ; tham gia hội chợ, triển lãm thương mại; đàm phán và ký kết hợp đồng; công cụ pháp lý giải quyết tranh chấp trong kinh doanh; ứng dụng công nghệ thông tin cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa; kỹ năng bán hàng; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng quản trị của chủ doanh nghiệp; văn hóa doanh nghiệp; tâm lý học lãnh đạo, quản lý; kinh doanh trên thị trường quốc tế; lập dự án, phương án kinh doanh; hội nhập kinh tế...

3. Kinh phí và nguồn vốn thực hiện

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Bộ Tài chính và Thông tư 05/2019/TT-BKHĐT ngày 29/03/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, dự kiến nguồn kinh phí trợ giúp đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020 là: **593.260.000** đồng, với 8 khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp và khởi sự kinh doanh (*chi tiết dự toán kinh phí thực hiện tại Phụ lục kèm theo*), cụ thể như sau:

a) Kinh phí một khóa đào tạo (Đvt: Nghìn đồng)

STT	Khóa đào tạo	Tổng cộng	Nguồn NSNN hỗ trợ tổ chức khóa đào tạo (NSTW hoặc NS tỉnh)	NSNN hỗ trợ kinh phí học viên ĐBKK ⁽¹⁾	Thu của học viên	Từ nguồn đóng góp, dự kiến huy động được
1	Đào tạo quản trị doanh nghiệp/1 khóa	77.690	34.845	8.000	20.907	13.938
2	Đào tạo khởi sự doanh nghiệp/1 khóa	63.560	28.580	6.400	17.148	11.432
Tổng cộng		141.250	63.425	14.400	38.055	25.370

b) Nguồn kinh phí dự kiến trợ giúp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020

STT	Khóa đào tạo	Số học viên	Tổng chi phí	Phân chia nguồn (Đvt: Nghìn đồng)							Ghi chú
				Ngân sách nhà nước					Tư học phí của học viên	Huy động đóng góp tài trợ	
				Trong đó			Hỗ trợ tổ chức lớp học	Hỗ trợ học viên thuộc địa bàn ĐBKK			
				Tổng	NST W	NSDP					
a	b	c	d=e+k+l	e = h+i	f	g	h	i	k	l	m
1	Quản trị DN (06 khóa)	240	466.140	257.070	171.380	85.690	209.070	48.000	125.442	83.628	NSTW hỗ trợ 04 khóa, NSDP hỗ trợ 02 khóa
2	Khởi sự doanh nghiệp (02 khóa)	80	127.120	69.960		69.960	57.160	12.800	34.296	22.864	
Tổng cộng		320	593.260	327.030	171.380	155.650	266.230	60.800	159.738	106.492	

4. Tổ chức thực hiện

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổng hợp, lập kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo tình hình thực hiện công tác trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn, cụ thể:

- Tổ chức khảo sát nhu cầu trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Trực tiếp tổ chức các khóa đào tạo hoặc lựa chọn các cơ sở đào tạo theo quy định hiện hành để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho doanh nghiệp nhỏ và

⁽¹⁾ Ước tính học viên thuộc địa bàn khó khăn chiếm 40% học viên mỗi lớp

vừa, đồng thời cử cán bộ kiểm tra, giám sát việc tổ chức các khóa đào tạo; phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các khóa đào tạo do ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện (nếu có);

- Huy động sự đóng góp kinh phí của doanh nghiệp nhỏ và vừa, cá nhân tham gia đào tạo và tìm kiếm và huy động các nguồn tài chính khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế để thực hiện trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp các đơn vị có liên quan giải quyết theo thẩm quyền; báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết đối với các nội dung vượt thẩm quyền theo đúng quy định;

- Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện và tổng hợp quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước trợ giúp đào tạo theo quy định.

b) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách để thực hiện chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2020;

- Giám sát đánh giá tình hình quản lý và sử dụng kinh phí trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

c) Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh có trách nhiệm phối hợp, lồng ghép nguồn vốn thực hiện công tác trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

d) Đơn vị được giao tổ chức đào tạo (các cơ sở đào tạo): Có trách nhiệm triển khai thực hiện đầy đủ chương trình, nội dung đào tạo theo hợp đồng ký kết.

III. Kiến nghị, đề xuất

Để hoạt động hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa được triển khai hiệu quả trong năm 2020 và các năm tiếp theo, UBND tỉnh Đắk Lắk có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính quan tâm, hỗ trợ tỉnh Đắk Lắk triển khai 04 khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp, dự kiến tổng giá trị hỗ trợ tương đương **171.380.000 đồng** (kinh phí tổ chức khóa đào tạo và kinh phí hỗ trợ học viên địa bàn khó khăn), hỗ trợ bằng hình thức cấp kinh phí để tỉnh triển khai thực hiện hoặc trực tiếp tổ chức các khóa đào tạo tại tỉnh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được tham gia.

2. Đề nghị Cục Phát triển Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm tổ chức các hoạt động trợ giúp đào tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa

bàn tình, đặc biệt là hỗ trợ các hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; tổ chức đoàn khảo sát, học tập trao đổi kinh nghiệm về trợ giúp đào tạo trong, ngoài nước cho các cán bộ làm công tác trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương và các hoạt động trợ giúp khác./.

Nơi nhận:

- Cục Phát triển doanh nghiệp - Bộ KH&ĐT;
- Cục Tài chính doanh nghiệp - Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu VT, TH (ĐUC-20b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hà

Phụ lục
DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ TỔ CHỨC MỘT KHÓA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DNNVV
 (Kèm theo Kế hoạch số: 9251 /KH-UBND ngày 12 /11/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

1. Khóa đào tạo: Quản trị doanh nghiệp

Số học viên tham gia: 40

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung chi	ĐV tính (buổi, học viên...)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NSNN hỗ trợ	Nguồn thu học phí của học viên	Nguồn đóng góp tài trợ	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>f = d * e</i>	<i>g</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>j</i>
A	Chi phí tổ chức 1 khóa đào tạo = (1) + (2)				69.690	34.845	20.907	13.938	
1	Chi phí phục vụ trực tiếp khóa đào tạo				65.190	32.595	19.557	13.038	
-	Chi cho giảng viên				-	-	-	-	
+	Thù lao	Ngày	3	2.000	6.000	3.000	1.800	1.200	
+	Chi phí đi lại	Lớp	1	7.000	7.000	3.500	2.100	1.400	
+	Chi phí lưu trú	Ngày	3	400	1.200	600	360	240	
+	Phụ cấp tiền ăn	Ngày	3	130	390	195	117	78	
-	Chi phí tài liệu	Bộ	40	100	4.000	2.000	1.200	800	
-	Thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ học tập	Ngày	3	5.000	15.000	7.500	4.500	3.000	
-	Văn phòng phẩm	Học viên	40	50	2.000	1.000	600	400	
-	Nước uống, giải khát giữa giờ	Học viên	40	120	4.800	2.400	1.440	960	
-	Chi khai giảng, bế giảng	Lớp	1	1.000	1.000	500	300	200	
-	Ra đề thi, coi thi ,chấm thi	Bài	40	300	12.000	6.000	3.600	2.400	
-	Chi cho học viên đi khảo sát thực tế - nếu có (Thuê phương tiện đưa đón học viên)	Chuyến	1	2.000	2.000	1.000	600	400	

STT	Nội dung chi	ĐV tính (buổi, học viên...)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NSNN hỗ trợ	Nguồn thu học phí của học viên	Nguồn đóng góp tài trợ	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>f = d * e</i>	<i>g</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>j</i>
-	Chi in và cấp chứng chỉ	Cái	40	50	2.000	1.000	600	400	
-	Khen thưởng học viên xuất sắc	Học viên	4	200	800	400	240	160	
-	Chi phí khác: điện, nước, trông xe....	Ngày	3	2.000	6.000	3.000	1.800	1.200	
-	Chi phí chiêu sinh	lần	1	1.000	1.000	500	300	200	
2	Chi hoạt động quản lý một khóa đào tạo (Tối đa 10% trên tổng chi phí tổ chức một khóa đào tạo)				4.500	2.250	1.350	900	
-	Công tác phí cho cán bộ quản lý khóa đào tạo (áp dụng trong trường hợp khóa đào tạo ở xa đơn vị đào tạo)							-	
+	<i>Chi phí đi lại</i>	<i>Ngày</i>	<i>3</i>	<i>300</i>	<i>900</i>	<i>450</i>	<i>270</i>	<i>180</i>	
+	<i>Tiền ăn</i>	<i>Ngày</i>	<i>3</i>	<i>300</i>	<i>900</i>	<i>450</i>	<i>270</i>	<i>180</i>	
+	<i>Tiền ở</i>	<i>Ngày</i>	<i>3</i>	<i>400</i>	<i>1.200</i>	<i>600</i>	<i>360</i>	<i>240</i>	
-	Chi làm thêm giờ của cán bộ quản lý lớp	Lớp	1	500	500	250	150	100	
-	Chi phí khác để phục vụ quản lý, điều hành lớp học	Lớp	1	1.000	1.000	500	300	200	
B	Hỗ trợ học phí cho học viên ở địa bàn ĐBKk = (mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKk) x (Số HV ĐBKk)					8.000			Ước tính học viên thuộc địa bàn ĐBKk chiếm 40% học viên mỗi lớp
	Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKk = (Số NSNN hỗ trợ tại dòng A cột g – Số huy động tài trợ tại dòng A cột i): (Tổng số học viên tham gia)					500			
C	Tổng cộng số tiền NSNN hỗ trợ tổ chức lớp học = A + B					42.845			

2. Khóa đào tạo: Khởi sự doanh nghiệp

Số học viên tham gia: 40

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung chi	ĐV tính (buổi, học viên...)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NSNN hỗ trợ	Nguồn thu học phí của học viên	Nguồn đóng góp tài trợ	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>f = d * e</i>	<i>g</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>j</i>
A	Chi phí tổ chức 1 khóa đào tạo = (1) + (2)				57.160	28.580	17.148	11.432	
1	Chi phí phục vụ trực tiếp khóa đào tạo				53.660	26.830	16.098	10.732	
-	Chi cho giảng viên				-	-	-	-	
+	Thủ lao	Ngày	2	2.000	4.000	2.000	1.200	800	
+	Chi phí đi lại	Lớp	1	7.000	7.000	3.500	2.100	1.400	
+	Chi phí lưu trú	Ngày	2	400	800	400	240	160	
+	Phụ cấp tiền ăn	Ngày	2	130	260	130	78	52	
-	Chi phí tài liệu	Bộ	40	100	4.000	2.000	1.200	800	
-	Thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ học tập	Ngày	2	5.000	10.000	5.000	3.000	2.000	
-	Văn phòng phẩm	Học viên	40	50	2.000	1.000	600	400	
-	Nước uống, giải khát giữa giờ	Học viên	40	120	4.800	2.400	1.440	960	
-	Chi khai giảng, bế giảng	Lớp	1	1.000	1.000	500	300	200	
-	Ra đề thi, coi thi, chấm thi	Bài	40	300	12.000	6.000	3.600	2.400	
-	Chi cho học viên đi khảo sát thực tế - nếu có (Thuê phương tiện đưa đón học viên)	Chuyến	0	2.000	-	-	-	-	
-	Chi in và cấp chứng chỉ	Cái	40	50	2.000	1.000	600	400	
-	Khen thưởng học viên xuất sắc	Học viên	4	200	800	400	240	160	
-	Chi phí khác: điện, nước, trông xe,...	Ngày	2	2.000	4.000	2.000	1.200	800	
-	Chi phí chiêu sinh	lần	1	1.000	1.000	500	300	200	

STT	Nội dung chi	DV tính (huỗi, học viên...)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NSNN hỗ trợ	Nguồn thu học phí của học viên	Nguồn đóng góp tài trợ	
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>	<i>e</i>	<i>f = d * e</i>	<i>g</i>	<i>h</i>	<i>i</i>	<i>j</i>
2	Chi hoạt động quản lý một khóa đào tạo (Tối đa 10% trên tổng chi phí tổ chức một khóa đào tạo)				3.500	1.750	1.050	700	
-	Công tác phí cho cán bộ quản lý khóa đào tạo (áp dụng trong trường hợp khóa đào tạo ở xa đơn vị đào tạo)							-	
+	Chi phí đi lại	Ngày	2	300	600	300	180	120	
+	Tiền ăn	Ngày	2	300	600	300	180	120	
+	Tiền ở	Ngày	2	400	800	400	240	160	
-	Chi làm thêm giờ của cán bộ quản lý lớp	Lớp	1	500	500	250	150	100	
-	Chi phí khác để phục vụ quản lý, điều hành lớp học	Lớp	1	1.000	1.000	500	300	200	
B	Hỗ trợ học phí cho học viên ở địa bàn ĐBKk = (mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKk) x (Số HV ĐBKk)					6.400			Ước tính học viên thuộc địa bàn ĐBKk chiếm 40% học viên mỗi lớp
	Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKk = (Số NSNN hỗ trợ tại dòng A cột g – Số huy động tài trợ tại dòng A cột i): (Tổng số học viên tham gia)					400			
C	Tổng cộng số tiền NSNN hỗ trợ tổ chức lớp học = A + B					34.980			